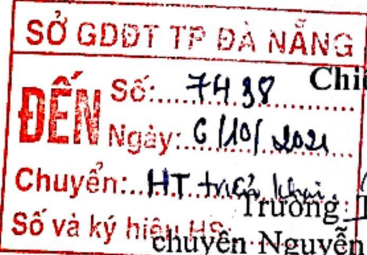


Số: 243/KH-THCS&THPTNK

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến Giai đoạn 2021-2025



Trường: THCS&THPT Nguyễn Khuyến trước đây là Trường phổ thông cấp 2 chuyên Nguyễn Khuyến. Trường được thành lập theo Quyết định số 63/TCCB ngày 20 tháng 8 năm 1993 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng, trực thuộc Ban Giáo dục và Đào tạo Thành phố Đà Nẵng, địa chỉ trường tại số 93 Nguyễn Chí Thanh, Đà Nẵng. Năm học 1995 -1996 trường được dời về số 48 Nguyễn Du, Trường có 11 lớp từ lớp 6 đến lớp 9 được tuyển chọn từ nguồn học sinh giỏi của thành phố. Năm học 2011-2012 đánh dấu một chặng đường mới, trường được chuyển về số 02A Đặng Xuân Bàng, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ. Quy mô được mở rộng, nhà trường tuyển sinh 8 lớp 6, với 280 học sinh, tổng số có 24 lớp.

Trước sự đổi mới của Ngành Giáo dục và Đào tạo, nhằm đáp ứng kịp thời với sự phát triển của nhà trường, ngày 06 tháng 3 năm 2017, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 1195/QĐ-UBND về việc thành lập Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến.

Quá trình hình thành và phát triển của trường trong 27 năm qua với những chặng đường đầy thử thách, khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Những tồn tại và kết quả đạt được trong những năm gần đây đã chứng minh điều đó. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành; đã, đang và sẽ trở thành một địa chỉ tin cậy của cha mẹ và học sinh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng, tập thể lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của Trường THCS&THPT Nguyễn Khuyến là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Đà Nẵng, nhằm phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

a) Đội ngũ

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên gồm 103 người.
- + Ban giám hiệu: 03 người, trong đó có 01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng;
- + Giáo viên: 89 người;
- + Nhân viên: 11 người.

- Trình độ đào tạo chuyên môn nghề nghiệp của cán bộ, giáo viên: 100% đạt chuẩn, 31 giáo viên đạt trình độ thạc sĩ, 02 cán bộ quản lý đạt trình độ thạc sĩ và cao cấp lý luận chính trị.

- Chi bộ nhà trường có: 43 đảng viên.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có trách nhiệm, nhiệt tình, yêu nghề và gắn bó với trường.

- Ban giám hiệu có kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, quản lý nhà trường.

b) Học sinh

- Năm học 2021-2022, nhà trường có 43 lớp với tổng số 1748 học sinh, cấp THCS có 28 lớp; cấp THPT có 15 lớp.

c) Cơ sở vật chất

- Tổng diện tích sàn xây dựng: 17.881m², bình quân 10.13 m²/1 hs.

- Phòng học: 36 phòng.

- Các phòng bộ môn: Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học, tiếng Anh, Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ.

- Thư viện đạt thư viện tiên tiến.

- 01 phòng truyền thống nhà trường;

- 01 văn phòng Đoàn Thanh niên và 01 phòng Đội TNTP Hồ Chí Minh;

- 01 phòng hội trường nhỏ và 01 hội trường lớn trên 1000 chỗ ngồi, có đầy đủ các trang thiết bị hiện đại phục vụ các sự kiện lớn của nhà trường và ngành Giáo dục

- Có đầy đủ các phòng chức năng: 03 phòng lãnh đạo trường, 03 phòng chức năng văn phòng trường, 01 phòng y tế trường học với đầy đủ các thiết bị phục vụ công tác chăm sóc học sinh.

2. Điểm hạn chế

- Cơ cấu giáo viên không cân đối giữa các môn (môn thừa, môn thiếu).

- Chưa có khu giáo dục thể chất tách riêng với khu dạy học của nhà trường, chưa có bể bơi cho học sinh.

3. Thời cơ

- Nhà trường có sự tin nhiệm cao của các thế hệ học sinh, cha mẹ học sinh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm tốt.

- Nhà trường được sự quan tâm của lãnh đạo Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng, Quận ủy, UBND quận Cẩm Lệ; các ban, ngành của quận Cẩm Lệ.

4. Thách thức

- Xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Mô hình trường 02 cấp công lập gồm cấp THCS và cấp THPT, là mô hình mới tại thành phố Đà Nẵng.

5. Xác định những vấn đề ưu tiên

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng tiếp cận và phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Giáo dục thái độ, động cơ học tập; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT vào giảng dạy, học tập, quản lí. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lí, giảng dạy.

- Huy động các nguồn lực để phát triển nhà trường.

- Phấn đấu đến năm học 2023-2024 xây dựng thành công trường chuẩn quốc gia.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Tâm nhìn

Là một trong những trường phổ thông hàng đầu của thành phố Đà Nẵng mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

2. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường học tập có nề nếp, kỷ luật, văn minh và chất lượng cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

3. Hệ thống giá trị cơ bản

Tinh thần trách nhiệm; đoàn kết, hợp tác; lòng tự trọng, lòng nhân ái; tính trung thực; tính chủ động, sáng tạo và thích ứng; khát vọng vươn lên.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu chung

Xây dựng thương hiệu nhà trường, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

a) Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- 100% viên chức dự nguồn chức danh quản lý giai đoạn 2021-2025 được tham gia bồi dưỡng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.



- 100% CBQL và giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn đào tạo, trong đó phần đầu đến năm 2025 có 35% đến 40% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

- Ban giám hiệu phần đầu 100% đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn.

- Không có cán bộ, giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, tích cực ứng dụng CNTT vào giảng dạy, kiểm tra đánh giá, quản lý.

- 100% cán bộ, giáo viên đổi mới phương pháp quản lý, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, giảng dạy theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên phần đầu đạt chuẩn về trình độ đào tạo ngoại ngữ, có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác nghiên cứu tài liệu phục vụ nhiệm vụ được giao.

b) Quy mô phát triển của học sinh

Năm học	Tổng số lớp	Số lớp theo cấp	Số học sinh theo cấp	Tổng số HS
2021-2022	43	Cấp THCS: 28	1202	1798
		Cấp THPT: 15	596	
2022-2023	44	Cấp THCS: 28	1171	1830
		Cấp THPT: 16	660	
2023-2024	45	Cấp THCS: 28	1139	1848
		Cấp THPT: 17	709	
2024-2025	46	Cấp THCS: 28	1220	1972
		Cấp THPT: 18	752	

c) Cơ sở vật chất

- Phần đầu đến năm 2024, CSVC đạt yêu cầu của trường THPT đạt chuẩn quốc gia, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhiệm vụ dạy - học nhằm nâng cao hơn chất lượng giáo dục toàn diện học sinh;

- Năm học 2021-2022: Sửa chữa, hoàn thiện phòng truyền thống;

- Năm 2022: Đề nghị thành phố đầu tư sơn lại toàn bộ dãy phòng học và các khu chức năng;

- Năm 2025 phần đầu có khu giáo dục thể chất riêng, có bể bơi dành cho học sinh.

d) Phần đầu đạt thành tích

- Phần đầu năm học 2021-2022: Xây dựng phòng học bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học đạt chuẩn phòng bộ môn theo Thông tư 14/TT-BGDĐT.

- Phần đầu năm học 2023-2024: Hoàn thành kiểm định chất lượng giáo dục, đăng ký đánh giá ngoài và đạt cấp độ 2 và công nhận trường đạt chuẩn cấp độ 1.

- Từ năm học 2021-2022 đến 2024-2025:

+ Phần đầu hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất như yêu cầu.

+ Thực hiện đồng bộ các giải pháp, tăng cường phụ đạo, bồi dưỡng học sinh yếu để nâng cao chất lượng học tập thực sự, đáp ứng yêu cầu mục tiêu của nhà trường. Đổi mới phương pháp giáo dục, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, có giải pháp đối với học sinh khá giỏi, tăng tỉ lệ học sinh giỏi cấp thành phố và tỉ lệ đỗ đại học, cao đẳng, cụ thể như sau:

(1) Năm học 2021-2022 nhà trường phấn đấu tỉ lệ học sinh yếu còn 0.3%, không có học sinh kém, tỉ lệ học sinh khá, giỏi tăng 0.05% so với năm học 2020-2021, phấn đấu có 80% học sinh dự thi học sinh giỏi cấp thành phố đạt giải, phấn đấu 100% học sinh lớp 9 và lớp 12 đỗ tốt nghiệp, 82% học sinh lớp 9 thi đỗ tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập, phấn đấu tỉ lệ đậu đại học tăng 0.1% so với năm học 2020-2021, phấn đấu 100% học sinh lớp 9 và lớp 12 đi học sau khi tốt nghiệp.

(2) Năm học 2022-2023 nhà trường phấn đấu tỉ lệ học sinh yếu còn 0.2%, không có học sinh kém, tỉ lệ học sinh khá, giỏi tăng 0.05% so với năm học 2021-2022, phấn đấu có 85 % học sinh dự thi học sinh giỏi cấp thành phố đạt giải, phấn đấu 100% học sinh lớp 9 và lớp 12 đỗ tốt nghiệp, 85% học sinh lớp 9 thi đỗ tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập, phấn đấu tỉ lệ đậu đại học tăng 0.1% so với năm học 2021-2022, phấn đấu 100% học sinh lớp 9 và lớp 12 đi học sau khi tốt nghiệp.

(3) Năm học 2023-2024 nhà trường phấn đấu tỉ lệ học sinh yếu còn 0.1%, không có học sinh kém, tỉ lệ học sinh khá, giỏi tăng 0.05% so với năm học 2022-2023, phấn đấu có 90% học sinh dự thi học sinh giỏi cấp thành phố đạt giải, phấn đấu 100% học sinh lớp 9 và lớp 12 đỗ tốt nghiệp, 90% học sinh lớp 9 thi đỗ tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập, phấn đấu tỉ lệ đậu đại học tăng 0.1% so với năm học 2022-2023, phấn đấu 100% học sinh lớp 9 và lớp 12 đi học sau khi tốt nghiệp.

(4) Năm học 2024-2025 nhà trường phấn đấu không có học sinh yếu và kém, tỉ lệ học sinh khá, giỏi tăng 0.05% so với năm học 2023-2024, phấn đấu có 95% học sinh dự thi học sinh giỏi cấp thành phố đạt giải, phấn đấu 100% học sinh lớp 9 và lớp 12 đỗ tốt nghiệp, 95% học sinh lớp 9 thi đỗ tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập, phấn đấu tỉ lệ đậu đại học tăng 0.1% so với năm học 2023-2024, phấn đấu 100% học sinh lớp 9 và lớp 12 đi học sau khi tốt nghiệp.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường” và “Tất cả vì học sinh thân yêu”.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác trong giáo dục học sinh

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục mũi nhọn của nhà trường; đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh; đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lí thuyết với thực tiễn giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học thông dụng theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động học tập của học sinh.

- Tích cực sử dụng phương pháp dạy học giải quyết vấn đề hoặc dạy học dựa trên vấn đề. Đó là việc đưa học sinh vào tình huống có vấn đề, giải quyết vấn đề và kết luận vấn đề.

- Sử dụng phương tiện dạy học theo hướng đề cao vai trò chủ thể nhận thức của học sinh. Phương tiện dạy học và phương pháp dạy học có sự thống nhất hữu cơ với nhau. Bên cạnh các phương tiện dạy học truyền thống như tranh ảnh, hình vẽ, bản đồ, sơ đồ, SGK, các tài liệu tham khảo, mô hình, hiện vật... là những thiết bị kỹ thuật hiện đại trong dạy học như: phim video giáo khoa, máy vi tính, Projector.

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học; bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng.

- Tích cực bồi dưỡng học sinh khá, giỏi; phụ đạo học sinh yếu, kém; ôn, luyện thi THPT chu đáo, đạt hiệu quả cao.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống nhằm không ngừng nâng cao phẩm chất đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Hàng năm xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường. Chú trọng đào tạo nâng chuẩn; mở các lớp bồi dưỡng tại đơn vị và khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng.

- Tích cực tham gia các hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, thành phố; giáo viên nghiên cứu khoa học; tăng cường giao lưu học hỏi các đơn vị điển hình trong thành phố nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức cho đội ngũ.

- Xây dựng nhà trường đạt chuẩn cơ quan văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế làm việc trong nhà trường; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

- Thường xuyên bảo dưỡng, tu sửa và phát huy tác dụng cơ sở vật chất hiện có; chú trọng xây dựng trường "xanh, sạch, đẹp".

- Hoàn thiện cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hoá, hiện đại đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Tham mưu với các cấp để được đầu tư xây dựng bổ sung cơ sở vật chất như yêu cầu đặt ra.

- Luôn bám theo chuẩn cơ sở vật chất của trường đạt chuẩn quốc gia để phấn đấu thực hiện trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2023. Hướng tới xây dựng nhà trường ngày càng thân thiện, học sinh ngày càng tích cực, chất lượng ngày càng cao.

4. Huy động mọi nguồn lực để phát triển nhà trường

- Nguồn nhân lực

+ Bao gồm toàn bộ lực lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên với năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống của từng người tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

+ Nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất, là vốn quý nhất để phát triển nhà trường. Nhà trường cần có giải pháp tốt nhất để tập hợp, tạo cơ hội cho mọi thành viên của trường phát huy hết khả năng sáng tạo trong hoạt động xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Nguồn lực tài chính

+ Từ ngân sách nhà nước hàng năm.

+ Nguồn lực từ gia đình học sinh, học sinh hàng năm.

+ Nguồn lực từ xã hội hoá giáo dục: Từ các thể hệ học sinh, PHHS nhà trường; Các thể hệ thầy giáo, cô giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường; từ các doanh nhân, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm có thiện ý với nhà trường.

5. Xây dựng “thương hiệu”

- Xây dựng “thương hiệu”, tín nhiệm của nhà trường với xã hội.

- Xác lập tín nhiệm “thương hiệu” đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Tích cực xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

6. Quan hệ với cộng đồng

- Xây dựng và phát triển các mối quan hệ tốt với các tập thể, các cá nhân thuộc đơn vị bạn; các cơ quan, đơn vị kinh tế, văn hoá, chính trị-xã hội, doanh nghiệp ở địa phương để làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

- Xây dựng và phát triển mối quan hệ với các cấp chính quyền địa phương, khu dân cư để làm tốt công tác tuyên truyền thương hiệu, giáo dục truyền thống.

7. Lãnh đạo và quản lí

- Lãnh đạo toàn diện, ưu tiên cho những mục tiêu trọng điểm, lĩnh vực ưu tiên.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, toàn diện các mặt công tác, cá nhân chịu trách nhiệm trước Hội đồng sư phạm và pháp luật.

V. TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC (KHCL)

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược sau khi được thông qua Chi bộ, Hội đồng trường, phê duyệt của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan, quan tâm đến nhà trường.

- Thông tin nội dung cơ bản của KHCL trên trang website của trường.

2. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược bao gồm Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các tổ trưởng chuyên môn; nhà trường chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành triển khai thực hiện KHCL theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên và cả tập thể Ban chỉ đạo. Ban chỉ đạo có trách

nhiệm điều chỉnh KHCL sau từng giai đoạn triển khai, thực hiện sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Hiệu trưởng và Ban chỉ đạo thực hiện KHCL có trách nhiệm phổ biến tới mọi đối tượng về KHCL; thành lập ban kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp để thực hiện; tham mưu với lãnh đạo cấp trên, phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện KHCL.

- Phó hiệu trưởng, theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp thực hiện.

- Các tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất biện pháp thực hiện.

- Đối với cả nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ KHCL; kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kì, từng năm học; đề xuất biện pháp thực hiện kế hoạch.

3. Tiêu chí đánh giá

Bám sát nội dung kế hoạch chiến lược, các mục tiêu, chỉ tiêu, phương châm hành động được nêu trong kế hoạch chiến lược để kiểm tra, đánh giá mức độ thực hiện, đánh giá mức độ tiến bộ so sánh các chỉ tiêu cùng kỳ năm sau với năm trước và với mục tiêu đề ra của KHCL.

VI. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có tác dụng định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện rõ sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường nhằm mục đích xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kì hội nhập, có nhiều sự thay đổi về kinh tế xã hội, tất nhiên kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

VII. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND thành phố Đà Nẵng: Quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất và kinh phí để nhà trường hoàn thiện về cơ sở vật chất nhằm phục vụ tốt hơn cho hoạt động giảng dạy và học tập.

2. Đối với Quận ủy, UBND quận Cẩm Lệ: Tham mưu với UBND thành phố Đà Nẵng có kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất tại trường, đáp ứng yêu cầu về xây dựng trường chuẩn.

3. Đối với Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng: Tham mưu với UBND thành phố Đà Nẵng tạo mọi điều kiện để trường thực hiện kế hoạch chiến lược đề ra; chỉ đạo các phòng

TÁC
3
XO SỞ
THÔNG
TÊN
9/1/2019

ban của Sở giúp đỡ trường để thực hiện thành công chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025.

4. Đối với trường: Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh quán triệt đầy đủ kế hoạch chiến lược đã xây dựng và quyết tâm thực hiện thành công kế hoạch, xây dựng nhà trường xứng đáng với Sứ mệnh, Tầm nhìn và Hệ thống giá trị cơ bản đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Lãnh đạo trường;
- Công đoàn, Đoàn TN, TTCM, VP;
- Đăng website trường;
- Lưu: VT, HT.



PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH CỦA LÃNH ĐẠO SỞ GD&ĐT ĐÀ NẴNG



PHÓ GIÁM ĐỐC
Mai Tấn Linh